

QUẢN TRỊ TÀI SẢN TRÍ TUỆ ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA

Nguyễn Ngọc Phương Hồng, Lưu Minh Sang

Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh

Trong bối cảnh phát triển mạnh mẽ của kinh tế số, quyền sở hữu trí tuệ (SHTT) là một tài sản vô hình có vai trò rất quan trọng đối với các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa (SME). Vấn đề quản trị tài sản trí tuệ trở thành một trong những khía cạnh có ý nghĩa quyết định đến sự tăng trưởng của các SME.

SME trong bản đồ kinh tế

Theo thống kê của Ngân hàng Thế giới, SME đóng một vai trò quan trọng trong hầu hết các nền kinh tế, đặc biệt là ở các nước đang phát triển. Theo đó, SME chiếm khoảng 90% tổng số doanh nghiệp, sử dụng khoảng 70% lực lượng lao động trong nền kinh tế toàn cầu và đóng góp tới 40% thu nhập quốc dân (GDP) ở các nền kinh tế mới nổi [1, 2].

Tại Việt Nam, theo Sách trắng doanh nghiệp Việt Nam năm 2020, tại thời điểm 31/12/2018, số lượng doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa là 593.629, chiếm đến 97,2% tổng số doanh nghiệp [3]. SME đóng góp khoảng 40-45% GDP, khoảng 30% tổng thu ngân sách nhà nước, tạo việc làm cho khoảng 5 triệu lao động [4].

Mặc dù vậy, SME cũng là chủ thể có tính nhạy cảm cao và dễ bị tổn thương trước những diễn biến bất lợi của bối cảnh kinh tế - xã

hội. Nhưng bù lại, SME cũng là hạt nhân trong việc đổi mới sáng tạo, phục hồi nền kinh tế và tạo ra việc làm. Đây cũng là lý do tại sao Tổ chức SHTT thế giới (WIPO) đã chọn SME là chủ thể mang tính chủ đề của năm 2021 với tên gọi “IP & SMEs: Taking Your Ideas to Market” (tạm dịch: SHTT và SME: đem ý tưởng đến thị trường).

Tài sản trí tuệ đối với SME

Các nghiên cứu của WIPO đã chỉ ra rằng, khi các SME biết cách tạo lập và sử dụng quyền SHTT một cách hiệu quả thì thành tựu kinh tế mà họ đạt được sẽ tốt hơn và khả năng tăng trưởng sẽ cao hơn. Điều này cũng khá tương đồng với kết quả nghiên cứu của Cơ quan Sáng chế châu Âu (EPO) và Cơ quan SHTT Liên minh châu Âu (EUIPO) được công bố vào tháng 5/2019 qua thực tiễn của các doanh nghiệp tại châu Âu [5]. Tuy nhiên thực tế cho thấy, nhiều SME vẫn không

nhận thức được vai trò của tài sản trí tuệ và cách các quyền SHTT có thể trợ giúp trong việc chuyển đổi ý tưởng thành tài sản, tăng khả năng tiếp cận thị trường, tiếp thị sản phẩm cũng như nâng cao cạnh tranh và phát triển.

Theo tiêu chuẩn thẩm định giá quốc tế (IVS 2013), tài sản vô hình là tài sản phi tiền tệ, không có hình thái vật chất nhưng mang lại quyền và lợi ích kinh tế cho người sở hữu nó, trong đó tài sản trí tuệ (intellectual property) được xem là một loại tài sản vô hình tiêu biểu, là kết quả sáng tạo trí tuệ của con người trong các lĩnh vực khoa học, kỹ thuật, văn học, nghệ thuật.

Nói đến tài sản trí tuệ, khái niệm “*Vốn trí tuệ (intellectual capital)*” đã từ lâu được công nhận là tài sản quan trọng nhất của nhiều công ty lớn nhất và quyền lực nhất thế giới; là nền tảng cho sự thống lĩnh thị trường và tiếp tục sinh lời của các tập

Diễn đàn Khoa học và Công nghệ



Quyền SHTT là tài sản vô hình nhưng đặc biệt quan trọng đối với các SME.

đoàn hàng đầu, tuy nhiên sang tới SME lại chưa được nhận diện và xem trọng. Đây là thực trạng xảy ra phổ biến trên thế giới chứ không riêng gì Việt Nam.

Quan điểm SHTT và tài sản trí tuệ chỉ quan trọng với các doanh nghiệp lớn là một nhầm tưởng tai hại, một nghiên cứu từ Cơ quan SHTT Liên minh châu Âu (EUIPO) năm 2019 đã chứng minh rằng, các SME có ít nhất một quyền SHTT có khả năng trải qua giai đoạn tăng trưởng cao hơn 21%. Trong khi đó, bản cập nhật năm 2021 của nghiên cứu cho thấy ít hơn 9% SME sở hữu ít nhất một trong ba quyền SHTT chính (bằng sáng chế, nhãn hiệu và thiết kế) [6].

Đối với SME, quyền SHTT nói chung và tài sản trí tuệ nói riêng vừa quan trọng vừa phức tạp. Ở giai đoạn thành lập, nhận thức về SHTT giúp SME một mặt định giá

đúng tài sản trí tuệ của mình, có hành động để đăng ký bảo hộ khi cần thiết, mặt khác hạn chế rủi ro khi sử dụng tài sản trí tuệ của người khác. Ở giai đoạn vận hành và phát triển, hiểu biết về SHTT giúp SME tăng khả năng hiển thị, sức hấp dẫn và giá trị của sản phẩm trên thị trường, phân biệt với đối thủ cạnh tranh, tiếp cận thông tin, kiến thức kỹ thuật và kinh doanh; hạn chế rủi ro trong tranh chấp giữa các thành viên góp vốn, tăng giá trị của doanh nghiệp và có chiến lược phát triển phù hợp. Ở giai đoạn chuyển đổi, chuyển nhượng, SHTT giúp SME định giá đúng giá trị doanh nghiệp, đem lại lợi nhuận tối ưu cho nhà đầu tư, từ đó thúc đẩy nền kinh tế phát triển. Trong thế giới hậu Covid-19, SHTT sẽ tiếp tục là trọng tâm khi các công ty tiếp tục ưu tiên đầu tư vào các mô hình kinh doanh được xây dựng dựa trên công nghệ kỹ thuật số,

như y tế từ xa, hội nghị trực tuyến, mạng xã hội, dịch vụ giao hàng... Trong khi các SME luôn sáng tạo và đổi mới, dùng xu hướng để kinh doanh và khởi nghiệp, đa số SME lại quên nghĩ đến việc xây dựng danh mục các tài sản trí tuệ để bảo vệ chính những ý tưởng giúp họ tạo ra doanh thu và doanh nghiệp [7].

Nói cách khác, cần xác định được rằng quyền SHTT và tài sản trí tuệ là trọng tâm đối với lợi ích kinh doanh của SME. Ví dụ, bằng sáng chế bảo vệ các công nghệ tiên tiến trong khi nhãn hiệu giúp bảo vệ danh tiếng, danh tính và là sự đảm bảo cho chất lượng đến từ nhà sản xuất... Các SME nhìn chung cần hiểu quyền SHTT có tác dụng gì và làm cách nào để giúp họ đạt được các mục tiêu kinh doanh của mình.

Quản trị tài sản trí tuệ của SME nhìn từ các khuyến nghị của WIPO và những thực tiễn tốt

Theo một nghiên cứu của WIPO, các SME có đăng ký bằng sáng chế, nhãn hiệu hoặc kiểu dáng công nghiệp có nhiều khả năng phát triển nhanh chóng và thành công hơn những doanh nghiệp không đăng ký [8].

Tài sản trí tuệ mà SME thường sở hữu và sử dụng bao gồm: công nghệ (technology) gắn liền với sáng chế (patent), thương hiệu (brand), tên miền (domain names) gắn liền với nhãn hiệu (trademark), kiểu dáng (design) gắn liền với kiểu dáng công nghiệp (industrial design), kiểu dáng hữu

ích (utility models), sản phẩm sáng tạo (creative works) gắn liền với quyền tác giả (copyright), sản phẩm địa phương (local products) gắn liền với chỉ dẫn địa lý (geographical indications), nông sản (agricultural products) gắn liền với bảo vệ giống cây trồng (plant variety protection), văn hóa dân gian, tri thức bản địa (culture & indigenous knowledge) gắn liền với đa dạng tài sản trí tuệ, tên thương mại (trade name) và bí mật kinh doanh (trade secret) [9].

Trong đó, bí mật kinh doanh được xem là loại tài sản trí tuệ được sử dụng phổ biến nhất. Theo WIPO, mỗi nhà hàng đều có thể có những công thức nấu ăn riêng với những nguyên liệu bí truyền. Mỗi loại hình dịch vụ như cắt tóc, thẩm mỹ viện, spa đều có danh sách khách hàng, thói quen sử dụng dịch vụ và sở thích cá nhân của họ. Mỗi nhà sản xuất, thương mại đều có những “mánh khéo” sắp xếp hàng hóa, khuyến mại để thu hút người tiêu dùng, nâng cao doanh số. Gần đây hơn, bí mật kinh doanh còn được xác định liên quan đến các dấu hiệu phi cấu trúc, các thuật toán, dữ liệu máy móc... Tuy nhiên, để bảo vệ được bí mật kinh doanh, SME buộc phải nhận thức được thông tin nào cần được bảo vệ để duy trì lợi thế cạnh tranh và các biện pháp sẵn có để giảm rủi ro [10].

Khung pháp lý về bí mật kinh doanh hầu như không đặt ra giới hạn đối với loại thông tin có thể

được coi là bí mật kinh doanh, miễn là “có tính chất bí mật - nghĩa là những người thường xuyên xử lý loại thông tin đó nói chung không biết đến hoặc không thể dễ dàng tiếp cận thông tin đó dưới dạng thông tin toàn bộ, tức là dưới dạng ghép nối theo trật tự chính xác mọi chi tiết của thông tin đó, có giá trị thương mại vì có tính chất bí mật; và được người kiểm soát hợp pháp thông tin đó giữ bí mật bằng những biện pháp phù hợp thực tế” (Điều 39 Hiệp định TRIPS về các khía cạnh liên quan tới thương mại của quyền SHTT).

Một ví dụ điển hình được WIPO đưa ra để minh chứng cho mối quan hệ của SME với tài sản trí tuệ đến từ ENDA Kenya, một công ty chuyên hợp tác với các vận động viên thể thao để phát triển sản phẩm giày chạy. Bằng việc dự đoán và có các biện pháp phù hợp để tạo lập, đăng ký quyền SHTT cho các sản phẩm trí tuệ từ những giai đoạn đầu tiên, đặc biệt là về sáng chế và nhãn hiệu, công ty này đã đạt được những tăng trưởng vượt trội, trở thành nhãn hiệu giày yêu thích không chỉ tại Kenya mà còn trên khắp các nước châu Phi lân cận và không vướng phải bất cứ vấn đề nào về SHTT [11].

Ngược lại, về phía chính sách hỗ trợ, song song với việc thúc đẩy SME, mỗi quốc gia cũng cần trang bị cho mình cơ chế hỗ trợ về SHTT cho đối tượng này. Tại châu Âu, vấn đề hỗ trợ SHTT cho các SME rất được quan tâm.

Liên minh châu Âu (EU) đã đặt mục tiêu giúp các SME sử dụng tài sản trí tuệ hiệu quả hơn bằng cách đưa ra một loạt những chính sách hỗ trợ về SHTT, điển hình là triển khai các công cụ như Horizon IP Scan bao gồm một mạng lưới rộng lớn các chuyên gia giàu kinh nghiệm trên khắp châu Âu hỗ trợ tư vấn, đánh giá tài sản trí tuệ; thành lập Bộ phận hỗ trợ về SHTT châu Âu (European IPR Helpdesk) - dịch vụ miễn phí về SHTT tuyến đầu cung cấp hỗ trợ các vấn đề SHTT trong thương mại xuyên quốc gia [12]; đồng thời thường xuyên theo dõi hoạt động, đánh giá hiệu quả của những công cụ hỗ trợ này [13].

Như vậy, các chính sách, công cụ hỗ trợ từ phía các cơ quan quản lý nhà nước về SHTT để góp phần giúp các doanh nghiệp phát triển kinh doanh, nâng cao uy tín và khả năng cạnh tranh, tạo động lực phát triển nền kinh tế quốc dân là rất quan trọng, cần được đặc biệt chú ý.

Một số khuyến nghị cho Việt Nam

Số liệu thống kê cho thấy chỉ 18% SME tại Việt Nam quan tâm và có sự hiểu biết đúng về tài sản trí tuệ, và chỉ 6% có bộ phận/người phụ trách về quyền SHTT [14]. Nhiều trường hợp bị mất nhãn hiệu đối với những hàng hóa xuất khẩu ra nước ngoài đã diễn ra. Tình trạng “mất bò mới lo làm chuông” luôn thường trực đối với những SME chỉ tập trung vào sản phẩm, huy động vốn mà không quan tâm đến việc quản trị

Diễn đàn Khoa học và Công nghệ

tài sản trí tuệ ngay từ giai đoạn hình thành ý tưởng và phát triển sản phẩm.

Trong bối cảnh đó, thời gian qua, rất nhiều chương trình hỗ trợ cho SME trong việc quản trị tài sản trí tuệ đã được tiến hành tại Việt Nam. Chiến lược SHTT đến năm 2030 và Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 đã đặt SME là một đối tượng trọng tâm cần được hỗ trợ và nâng cao năng lực thực thi các vấn đề về quyền SHTT. Công cuộc chuyển đổi số trong thực hiện thủ tục đăng ký quyền SHTT cũng đã được triển khai cùng với các chương trình tuyên truyền, phổ biến về tài sản trí tuệ. Tuy nhiên, qua khảo sát và đánh giá của chúng tôi cho thấy, ý thức về quản trị tài sản trí tuệ đối với SME tại Việt Nam chưa thật sự có những chuyển biến rõ nét. Qua nghiên cứu thực tiễn tốt từ các quốc gia, chúng tôi đưa ra một số khuyến nghị sau:

Thứ nhất, cơ quan quản lý SHTT tại Việt Nam cần chủ trì xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ việc quản trị tài sản trí tuệ đối với SME. Theo đó, cơ quan này sẽ làm đầu mối để kết nối các SME, chuyên gia, nhà tư vấn, luật sư, đại diện SHTT, ngân hàng, các trường đại học để hình thành mạng lưới tư vấn, hỗ trợ, hợp tác, chia sẻ lợi ích trong việc quản trị tài sản trí tuệ của SME. Mô hình mạng lưới Horizon IP Scan của EU là một thực tiễn rất đáng tham khảo. Mô hình này cũng đã được triển khai trong tổng hòa chính sách hỗ trợ

SME của Hàn Quốc.

Thứ hai, tiếp tục việc chuyển đổi số trong công tác quản lý SHTT và mở rộng đến hoạt động tuyên truyền, đào tạo, phổ biến kiến thức về tài sản trí tuệ đối với SME. Cụ thể như việc tạo và thiết lập các ứng dụng (App) chạy trên nền tảng điện thoại hỗ trợ cho việc tra cứu kiến thức, quy định pháp luật, trình tự, thủ tục, kết nối đơn vị tư vấn, hỗ trợ về thực thi, tiến hành xác lập quyền SHTT.

Thứ ba, Nhà nước cần áp dụng cơ chế hỗ trợ tài chính đối với SME trong các hoạt động liên quan đến quản trị tài sản trí tuệ, như miễn phí đối với chi phí thực hiện các thủ tục xác lập quyền, hình thành bộ phận tư vấn trực tiếp miễn phí, miễn hoặc giảm thuế đối với các nguồn thu từ việc chuyển giao, thương mại hóa tài sản trí tuệ. Ngoài ra, việc xem xét rút ngắn thủ tục hành chính và thời gian xử lý đơn xin cấp văn bằng bảo hộ tài sản trí tuệ cho SME cũng là cần thiết. Bởi lẽ với thời gian làm thủ tục đăng ký tài sản trí tuệ dài như hiện nay, tâm lý e ngại của chủ doanh nghiệp là điều dễ hiểu, đôi khi họ còn cho rằng việc đăng ký bảo hộ là không cần thiết vì có khả năng khi được cấp văn bằng bảo hộ, doanh nghiệp đã không còn hoạt động ☞

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] www.worldbank.org/en/topic/sme/finance.

[2] www.wipo.int/wipo_magazine/en/2021/01/article_0000.html.

[3] Tổng cục Thống kê (2020), *Sách trắng Doanh nghiệp Việt Nam năm 2020*, tr.40-42.

[4] tapchitaichinh.vn/tai-chinh-kinh-doanh/ho-tro-doanh-nghiep-nho-va-vua-viet-nam-phat-trien-trong-giai-doan-hien-nay-314736.html.

[5] www.epo.org/high-growth/www.euipo.europa.eu/ohimportal/en/web/observatory/observatory-publications.

[6] www.wipo.int/export/sites/www/wipo_magazine/en/pdf/2021/wipo_pub_121_2021_01.pdf.

[7] www.wipo.int/export/sites/www/wipo_magazine/en/pdf/2021/wipo_pub_121_2021_01.pdf.

[8] www.wipo.int/export/sites/www/wipo_magazine/en/pdf/2021/wipo_pub_121_2021_01.pdf.

[9] www.wipo.int/ip-outreach/en/ip-day/.

[10] www.wipo.int/export/sites/www/wipo_magazine/en/pdf/2021/wipo_pub_121_2021_01.pdf.

[11] www.wipo.int/export/sites/www/wipo_magazine/en/pdf/2021/wipo_pub_121_2021_01.pdf.

[12] wegate.eu.

[13] www.noip.gov.vn/vi_VN/web/guest/hoat-ong-shcn-quoc-te/-/asset_publisher/7xsjBfqhCDAV/content/ho-tro-so-huu-tri-tue-cho-doanh-nghiep-vua-va-nho-o-chau-au.

[14] laodongxahoi.net/nhieu-doanh-nghiep-viet-nam-chua-quan-tam-den-dang-ky-quyen-so-huu-tri-tue-1317900.html.